

MA TRẬN VÀ BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ 1. ĐỊA 12

1. Ma trận đề kiểm tra giữa học kì 1, lớp 12

ST	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá												Tổng			Tỉ lệ % điểm	
			TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận							
			Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD		
1	Chủ đề 1. Địa lí tự nhiên	A1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ	3							1						3	1		12,5%
		A2. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống	4								1					4		1	15%
		A3. Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên	2		1	2	1	1	1							5	1	2	22,5%
		A4. Vấn đề sử dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường												1				1	10%
2	Chủ đề 2. Địa lí dân cư	B1. Dân số	1		1	2	1	1			1				3	1	2	20,0%	
		B2. Lao động và việc làm											1				1		20%
Tổng số câu			10		2	4	2	2	1	1	2		1	1	15	4	6		
Tổng số điểm			2,5đ		0,5đ	1,0	0,5đ	0,5đ	0,5đ	0,5đ	1,0đ		2,0đ	1,0đ	4,0	3,0	3,0		
Tỉ lệ %			30,%			20%			2,0%			30%			40%	30%	30%	100%	

2. Bảng đặc tả ma trận đề kiểm tra giữa hk1, địa 12

BẢNG ĐẶC TẢ MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I, LỚP 12

TT	Chương/ chủ đề	Nội dung/đơn vị kiến thức	Đặc tả	Mức độ đánh giá											
				TNKQ nhiều lựa chọn			TNKQ đúng - sai			TNKQ trả lời ngắn			Tự luận		
				Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD	Biết	Hiểu	VD
1	Chủ đề 1. Địa lí tự nhiên	A1. Vị trí địa lí và phạm vi lãnh thổ	Nhận biết – Xác định được đặc điểm vị trí địa lí, phạm vi lãnh thổ Việt Nam. (NL1) Thông hiểu - Thực hiện một số phép tính liên quan đến phạm vi lãnh thổ.	3							1				
		A2. Thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa và ảnh hưởng đến sản xuất, đời sống	Nhận biết – Trình bày được các biểu hiện của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa thông qua khí hậu và các thành phần tự nhiên khác. (NL1) - Thực hiện một số phép tính đơn giản liên quan đến thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa. (NL2) Thông hiểu – Phân tích được ảnh hưởng của thiên nhiên nhiệt đới ẩm gió mùa đến sản xuất và đời sống (NL1).	4						1					

		A3. Sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên	<p>Nhận biết</p> <p>- Trình bày được sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên theo Bắc - Nam, Đông - Tây, độ cao. (NL1)</p> <p>- Trình bày được đặc điểm tự nhiên của ba miền: Bắc và Đông Bắc Bắc Bộ, Tây Bắc và Bắc Trung Bộ, Nam Trung Bộ và Nam Bộ (NL1).</p> <p>Thông hiểu</p> <p>- Chứng minh được sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên Việt Nam theo Bắc - Nam, Đông - Tây, độ cao (NL1).</p> <p>Vận dụng</p> <p>- Phân tích, giải thích được ảnh hưởng của sự phân hoá đa dạng thiên nhiên đến phát triển kinh tế - xã hội đất nước (NL1).</p> <p>- Dựa vào bảng số liệu để thực hiện một số phép tính liên quan đến sự phân hoá đa dạng của thiên nhiên nước ta. (NL2).</p>	2		1	2	1	1			1		
		A4. Vấn đề sử dụng hợp lý tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường	<p>Vận dụng</p> <p>Viết được đoạn văn ngắn tuyên truyền mọi người trong cộng đồng tham gia vào việc sử dụng hợp lý tài nguyên hoặc bảo vệ môi trường ở địa phương (NL3).</p>											1
2		B1. Dân số	<p>Nhận biết</p>	1		1	2	1	1			1		

Chủ đề 2. Địa lí dân cư		<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được đặc điểm dân số nước ta (NL1). - Thực hiện một số phép tính đơn giản liên quan đến dân số nước ta (NL2) <p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được các thế mạnh và hạn chế về dân số (NL1) - Nêu được chiến lược và giải pháp phát triển dân số. (NL2) <p>Vận dụng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Sử dụng biểu đồ, số liệu thống kê nhận xét, giải thích về đặc điểm dân số Việt Nam (NL2). - Giải thích được một số vấn đề thực tế liên quan đến dân số nước ta (NL1). 												
	B2. Lao động và việc làm	<p>Thông hiểu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Phân tích được tình hình sử dụng lao động theo ngành, theo thành phần kinh tế, theo thành thị và nông thôn ở nước ta (NL1). 											1	
Tổng số câu			9		2	4	2	2	1	1	2		1	1
Tổng số điểm			2,5đ		0.5đ	1,0đ	0,5đ	0,5đ	0,5đ	0.5đ	1đ		2,0đ	1,0đ
Tỉ lệ %			30,0%			20,0%			20,0%			30%		

1. NL1: Nhận thức khoa học địa lí; NL2: Tìm hiểu địa lí; NL 3: Vận dụng kiến thức, kĩ năng đã học

